



(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)  
(Issued in association with Circular No. 98/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of Finance)

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Tại ngày 06 tháng 09 năm 2022 / As at 06 Sep 2022

<b>1 Tên Công ty quản lý quỹ:</b> Fund Management Company:	<b>Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam</b> Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company
<b>2 Ngân hàng giám sát:</b> Supervisory bank:	<b>Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</b> Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited
<b>3 Tên Quỹ:</b> Fund name:	<b>Quỹ ETF DCVFMVN30 (E1VFN30)</b> DCVFMVN30 ETF (E1VFN30)
<b>4 Mã chứng khoán:</b> Securities Code:	<b>E1VFN30</b> E1VFN30
<b>5 Ngày lập báo cáo:</b> Reporting Date:	<b>Ngày 07 tháng 09 năm 2022</b> 07-Sep-22

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No.	Chi tiêu Criteria	Mã số Code	KỲ BÁO CÁO THIS PERIOD 06/09/2022	KỲ BÁO CÁO THIS PERIOD 05/09/2022
<b>1</b>	<b>Giá trị tài sản ròng Net Asset Value</b>			
1.1	của quỹ/ of the Fund		7,664,475,302,627	7,696,847,621,527
1.2	của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate		2,199,275,553	2,197,215,992
1.3	của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate		21,992.75	21,972.15

**Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát**  
Authorised Representative of Supervisory Bank



**Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)**  
**Trịnh Hoài Nam**  
Phó phòng Dịch vụ Quản trị và Giám sát Quỹ

**Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ**  
Authorised Representative of Fund Management Company



**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam**  
**Nguyễn Minh Đăng Khánh**  
Giám đốc điều hành Nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư